

Name: .....Class:.....

## Unit 1. My new school

### 1. Pronunciation

Task 1. Put the words into the correct columns.( kéo thả từ vào cột có phát âm dưới bảng, con nghe đọc bằng cách nhấp dưới từ nó hiện lên cái loa))

smart

cartoon

stars

cup

Charge

class

mother

start

heart

Come

Monday

father

path

month

Mum

brother

uneasy

Mars

ask

Country

but

unhappy

Blood

/ɑ:/

.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....

/ʌ/

.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....

**Task 2. Circle the word that has the underlined part pronounced differently**  
 ( Khoanh vào từ có phần gạch chân phát âm khác so với 3 từ còn lại)

- |                               |                     |                     |                     |
|-------------------------------|---------------------|---------------------|---------------------|
| 1. A. c <u>o</u> ver          | B. g <u>o</u>       | C. fl <u>o</u> w    | D. s <u>o</u>       |
| 2. A. <u>a</u> unt            | B. b <u>a</u> ll    | C. c <u>a</u> ll    | D. ch <u>a</u> lk   |
| 3. A. s <u>u</u> mm <u>er</u> | B. s <u>u</u> n     | C. gl <u>u</u> e    | D. sh <u>u</u> t    |
| 4. A. Mond <u>a</u> y         | B. pl <u>a</u> y    | C. c <u>a</u> rp    | D. st <u>a</u> y    |
| 5. A. bl <u>oo</u> d          | B. sh <u>oo</u> t   | C. sh <u>u</u> t    | D. fl <u>oo</u> d   |
| 6. A. m <u>o</u> ney          | B. s <u>o</u> rry   | C. m <u>o</u> rning | D. st <u>o</u> ry   |
| 7. A. n <u>o</u> w            | B. gr <u>o</u> w    | C. d <u>o</u> wn    | D. t <u>o</u> wn    |
| 8. A. st <u>u</u> dy          | B. st <u>u</u> dent | C. st <u>u</u> dio  | D. st <u>u</u> pid  |
| 9. A. h <u>o</u> use          | B. ab <u>o</u> ut   | C. h <u>o</u> ur    | D. c <u>o</u> untry |
| 10. A. l <u>u</u> nc <u>h</u> | B. f <u>u</u> n     | C. j <u>u</u> do    | D. s <u>u</u> n     |

## 2. Vocabulary.

**Task 1. Complete the sentences with the words from the box ( con kéo, thả từ phù hợp vào chỗ trống để hoàn thành câu, Nếu muốn luyện đọc từ đó con nhấp vào bên dưới từ nó hiện lên hình cái loa và nghe đọc rồi luyện theo nhé)**

*uniforms      boarding      library      classmates      calculator*

*equipment      excited      international      creative      lessons*

- Vy and Phong are \_\_\_\_\_ about their first day at secondary school.
- Phong and Duy are in the same class at school. They are \_\_\_\_\_.
- Most schools require children to wear school \_\_\_\_\_.
- My sister is very \_\_\_\_\_. She is very good at painting pictures.
- A \_\_\_\_\_ school is a school where students study and live during the school year.
- AIS is an \_\_\_\_\_ school in Vietnam. It provides American education.
- The school gym has lots of new, modern \_\_\_\_\_.

8. In the \_\_\_\_\_, you can read books and papers or borrow them to read at home.
9. I left my \_\_\_\_\_ at home. Can you lend me your calculator?
10. Today is Tuesday and we have five \_\_\_\_\_: math, literature, science, music and art.